

Số: 403a/SGDDĐT-KHTC

Ninh Thuận, ngày 28 tháng 02 năm 2017

V/v trả lời trên chuyên mục HỎI –  
ĐÁP.

Kính gửi: Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Tiếp nhận Công văn số 492/VPUB-KHTH ngày 31/01/2019 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc trả lời trên chuyên mục HỎI - ĐÁP;

Việc ông Võ An Phương (Hà Nội) hỏi “*Chủ trương của nhà nước là ưu tiên cho giáo dục và đào tạo, đề nghị quý Sở cho biết chủ trương này như thế nào trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2019?*”; vấn đề này Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến trả lời như sau:

Hiện nay, ngân sách tỉnh Ninh Thuận đã ưu tiên cao nhất cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo, đó là:

**I. Về định mức và tổng dự toán chi ngân sách giao cho giáo dục và đào tạo năm 2019**

Việc giao dự toán chi ngân sách hiện nay cho ngành giáo dục và đào tạo được thực hiện theo Quyết định số 100/2016/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành định mức phân bổ và chi các khoản chi thường xuyên thuộc ngân sách tỉnh, huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn; cụ thể việc phân bổ chi thường xuyên, như sau:

Ví dụ năm 2019:

- Tổng chi thường xuyên toàn tỉnh là 2.990,9 tỷ đồng;
- Chi cho giáo dục - đào tạo và dạy nghề (không bao gồm đầu tư) là 1.301,4 tỷ đồng;
- Tỷ lệ là 43,51%.
- Nếu tính trên tổng thu thì phần ngân sách chi cho giáo dục và đào tạo là 1.301,4/5.238,2 tỷ đồng  $\approx$  25%.

1. Nội dung chi sự nghiệp giáo dục (bao gồm các cấp học từ mầm non đến trung học phổ thông):

- Chi cho con người: bao gồm tiền lương theo ngạch, bậc, các khoản phụ cấp, các khoản có tính chất lương (bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn).

- Chi cho các hoạt động khác đặc thù của ngành Giáo dục được tính bằng 18% các khoản chi cho con người;

Các trường chuyên ngoài định mức trên được hỗ trợ kinh phí cho công tác đặc thù của trường chuyên theo mức 471.000đ/học sinh/năm.

- Định mức phân bổ theo tiêu chí bổ sung, được xác định trên cơ sở số đối tượng thực tế, mức hỗ trợ theo chế độ quy định cho các cơ sở giáo dục có đối tượng được hưởng chính sách gồm:

- + Kinh phí hỗ trợ tiền ăn trưa trẻ 3-5 tuổi.
- + Kinh phí hỗ trợ học bổng, chi phí học tập cho học sinh khuyết tật.
- + Kinh phí hỗ trợ học sinh phổ thông trung học vùng đặc biệt khó khăn.
- + Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học.

## 2. Phổ thông dân tộc nội trú:

- Chi cho con người: bao gồm tiền lương theo ngạch, bậc, các khoản phụ cấp, các khoản có tính chất lương (bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn).

- Chi cho các hoạt động khác đặc thù của ngành Giáo dục (kể cả dạy vượt giờ, tăng lương định kỳ) được tính bằng 13% các khoản chi cho con người.

- Học bổng học sinh dân tộc nội trú.

- Chi đặc thù cho học sinh dân tộc nội trú: 3.000.000 đồng/ học sinh/năm.

## 3. Giáo dục hướng nghiệp nghề và giáo dục thường xuyên:

### a) Hệ giáo dục hướng nghiệp nghề:

- Chi cho con người: bao gồm các khoản chi lương theo ngạch, bậc, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương (bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp) theo biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

- Chi khác được phân bổ theo định mức chi quản lý hành chính của đơn vị dự toán cấp huyện.

b) Hệ giáo dục thường xuyên: Định mức phân bổ là 120.000 đồng/học sinh/năm

4. Định mức phân bổ chi sự nghiệp đào tạo (Trường cao đẳng sư phạm Ninh Thuận):

- Hệ cao đẳng sư phạm: 16 triệu đồng/sinh viên (học viên)/năm;

- Trung học sư phạm: 16 triệu đồng/sinh viên (học viên)/năm;

(Tính theo số lượng sinh viên thực tế có mặt. Trường hợp, sinh viên có mặt nhỏ hơn hoặc bằng 600 sinh viên được tính bằng 600 sinh viên).

## II. Về quy trình và thời gian giao dự toán:

Việc giao dự toán cho ngành giáo dục và đào tạo Ninh Thuận đã thực hiện theo đúng thời gian, trình tự được quy định tại các văn bản sau:

Nghị định số 163/2016/NĐ - CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ, về quy định chi tiết và hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước;

Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số

163/2016/NĐ - CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ, về quy định chi tiết và hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước;

Thông tư số 54/2018/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2019 – 2021.

### III. Một số nhận xét, đánh giá

Với định mức và quy trình, thủ tục về giao dự toán có một số nhận xét như sau:

- Về tỷ lệ phân bổ ngân sách cho giáo dục và đào tạo đã có sự ưu tiên cao so với định hướng của Trung ương.

- Dự toán giao cho các đơn vị năm 2019 rất kịp thời; đáp ứng được cơ bản về kinh phí chi cho con người (bao gồm các khoản chi lương theo ngạch, bậc, phụ cấp theo lương, các khoản bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp) tại các đơn vị công lập thuộc ngành giáo dục và đào tạo của tỉnh.

- Về tỷ lệ chi khác: Định mức giao trên tỷ lệ các khoản chi cho con người (tính theo mức lương tháng 10 năm trước); do vậy, đối với các cơ sở giáo dục có quỹ lương cao (trường hạng 1 có đồng biên chế, quỹ lương cao) thì tỷ lệ chi khác cơ bản đủ cho các hoạt động thường xuyên, còn các trường có quy mô nhỏ (trường hạng 2, hạng 3) do quỹ lương thấp thì tỷ lệ chi khác ít rất khó khăn cho các hoạt động thường xuyên.

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh một số nội dung liên quan đến phản ánh của cử tri như trên./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD Sở;
- Lưu: VT, P.KHTC<sub>(BTT)</sub>.



**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Bá Phương**

